

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Tư.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thu Lâm và ông Võ Văn Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Chính - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà Quách Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 11/5/2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lê Đức Th;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1985; Quê quán: Thị trấn X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố X, Thị trấn X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông: Lê Ngọc S, sinh năm 1950, con bà: Nguyễn Thị T (đã chết); Anh, chị, em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ năm; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án:

- Bản án số 92/2015/HSST, ngày 04/12/2015 Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 30/5/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

- Bản án số 02/2017/HSST, ngày 19/01/2017 Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” ngày 23/01/2018 chấp hành xong hình phạt tù (Bản án xác định tái phạm).

- Bản án số 30/2018/HSST, ngày 24/5/2018 Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 03 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” ngày 30/11/2020, chấp hành xong hình phạt (Bản án xác định tái phạm nguy hiểm).

Quá trình nhân thân: Ngày 11/5/2005 UBND tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định số 860-QĐ/UB-NC đưa vào cơ sở giáo dục thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày

17/4/2007; Ngày 27/11/2007 Tòa án nhân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 77/2007/HSPT, thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn, tỉnh Quảng Bình đến ngày 15/6/2008 chấp hành xong bản án đã được xóa án tích; Bản án số 62A/2009/HSST, ngày 20/3/2009 Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia lai xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 28/2/2011 chấp hành xong Bản án đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 01/02/2021, đến ngày 03/02/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Kỳ Anh cho đến nay(Có mặt)

*Bị hại:*Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Kinh doanh(vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.:

+ Ông Đinh Viết Nh; sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ dân phố X, Thị trấn X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn Q; sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ dân phố X, Thị trấn X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 31/01/2021, Lê Đức Th điều khiển xe mô tô BKS: 38H1- 2985 (xe mượn của ông Đinh Viết Nh nói dối mượn để đi làm) đi vào thị xã Kỳ Anh để trộm cắp tài sản. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến địa phận tổ dân phố X, phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh thì Lê Đức Th thấy quán Quỳnh Beauty Spa ở bên trái đường Quốc lộ 1, cửa chính của quán không đóng và thấy vắng người nên Lê Đức Th dựng xe trước cửa quán, rồi đi vào trong quán để tìm tài sản lấy trộm. Khi vào quán Lê Đức Th lục tìm trong phòng ngủ, phòng gội đầu và phòng khách thì phát hiện trong ngăn kéo của bàn lễ tân trong phòng khách (ngăn kéo không khóa) có một tập tiền, nên Lê Đức Th lấy bỏ vào túi áo của mình rồi đi về. Số tiền Lê Đức Th trộm cắp được là 8.700.000 đồng, đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết 2.700.000 đồng, còn lại 6.000.000 đồng Lê Đức Th cất trong túi áo của mình. Sau khi bị phát hiện và bắt giữ, Lê Đức Th đã giao nộp 6.000.000 đồng tiền trộm cắp được còn lại chưa chi tiêu cho Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Số tiền 8.700.000 đồng mà Lê Đức Th trộm cắp nói trên là của chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1993, ở tổ dân phố X, phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh, tiền để trong ngăn kéo bàn lễ tân ở phòng khách của quán.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã thu giữ các vật chứng bao gồm: 01 xe mô tô hiệu Sunfat BKS 38H1- XXXX và 6.000.000

đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành do Lê Đức Th giao nộp. Các vật chứng nói trên đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Thị Q yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.700.000 đồng và Lê Đức Th đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho bị hại, nay bị hại không yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 24/CT –VKSTXKA ngày 25/3/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Lê Đức Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Đức Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Lê Đức Th mức án từ 30 đến 36 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 01/02/2021; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử buộc bị cáo Lê Đức Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sửa chữa lỗi lầm sớm trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt (mặc dù đã được tổng đạt thủ tục hợp lệ), Hội đồng xét

xử nhận thấy: Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đã có lời khai tại hồ sơ và không có yêu cầu gì về bồi thường, việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và các đương sự trong vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[3].Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ, 30 phút ngày 31/01/2021, lợi dụng quán Quỳnh Beauty Spa của chị Nguyễn Thị Q, ở tổ dân phố X, phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh cửa quán không khóa và không có người trong quán, nên Lê Đức Th đã đột nhập vào quán lấy trộm của chị Nguyễn Thị Q 8.700.000đồng tiền mặt trong ngăn kéo bàn lễ tân trong phòng khách. Số tiền trộm cắp được Lê Đức Th sử dụng chi tiêu hết 2.700.000đồng, còn lại 6.000.000đồng chưa kịp chi tiêu thì bị Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện và thu giữ.

Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút đột nhập chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị Q số tiền 8.700.000 đồng của bị cáo Lê Đức Th đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, Bị cáo có đầy đủ năng lực và tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 03 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” ngày 30/11/2020, chấp hành xong hình phạt (Bản án xác định tái phạm nguy hiểm) chưa được xóa án tích, phạm tội lần này do cố ý là “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó, Lê Đức Th đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Đức Th đã năm lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa tính lần phạm tội này (Trong đó hai lần đã được xóa án tích, còn ba lần chưa được xóa án tích), lẽ ra bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung “Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp” nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính nên không đủ điều kiện để áp dụng tình tiết “Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp” đối với bị cáo.

[4]. Bị cáo Lê Đức Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Tự nguyện bồi thường thiệt hại” và “Thành khẩn khai báo”, Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhân thân rất xấu đã năm lần bị xử phạt tù về tội trộm cắp và một lần bị đưa vào cơ sở giáo dục nhưng

bị cáo vẫn không chịu sửa chữa bản thân mà tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo khó cải tạo, giáo dục. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để bị cáo học tập, cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết.

[5].Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo Lê Đức Th là lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, mẹ mất sớm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6].Xét luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, về mức án là phù hợp

[7].Về dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8].Về xử lý vật chứng: Số tiền 6.000.000 đồng và 01 xe mô tô hiệu Sunfat BKS 38H1 - 2985 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9].Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê Đức Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 299, Điều 326, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Đức Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Lê Đức Th 36 (ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2021.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Đức Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PC81 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo, Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Tư